KIẾN THỨC VÀ THÁI ĐỘ TÌNH NGUYỆN PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19 CỦA SINH VIÊN NGÀNH Y KHOA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

Lê Ngọc Trâm*, Trần Thị Ngọc Mai, Trần Vĩ Khang, Nguyễn Lâm Anh Kỳ, Phạm Thị Diễm Phụng, Phạm Thiện Tâm, Âu Xuân Sâm, Trần Văn Đệ, Phạm Thị Ngọc Nga

Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ

**Email: 1953010314@student.ctump.edu.vn*

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: *Đại dịch COVID-19 đã phát triển trên toàn thế giới trong đó có cả Việt Nam, hiểu biết đúng và thực hiện các biện pháp phòng ngừa thích hợp là những chiến lược cần thiết và hiệu quả nhất để kiểm soát đại dịch này.* ***Mục tiêu nghiên cứu:*** *Khảo sát kiến thức và thái độ tình nguyện trong phòng chống COVID-19 của sinh viên ngành Y khoa, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (ĐHYDCT).* ***Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:*** *Nghiên cứu mô tả cắt ngang ở 847 sinh viên ngành Y khoa từ năm nhất (Khóa 46) đến năm thứ năm (Khóa 42) của trường ĐHYDCT. Bộ câu hỏi khảo sát gồm 3 phần: thông tin cá nhân, kiến thức đánh giá (15 câu hỏi) và thái độ tình nguyện (3 câu hỏi).* ***Kết quả:*** *Tỷ lệ sinh viên có kiến thức tốt về phòng chống COVID-19 chiếm 21,7% (184/847 sinh viên). Sinh viên có học lực cao có kiến thức về COVID-19 tốt hơn sinh viên có học lực thấp (p=0,002). Mức độ kiến thức về COVID-19 có sự khác biệt có ý nghĩa giữa các khóa (p=0,023), tỷ lệ kiến thức tốt ở sinh viên năm thứ năm (Khóa 42) là cao nhất trong năm khóa tham gia khảo sát, với 31,8%. Hầu hết sinh viên ngành Y khoa rất nhiệt tình trong hỗ trợ phòng, chống dịch COVID-19, có 86,1% sinh viên đồng ý tham gia vào lực lượng phòng, chống dịch. Hoạt động truy vết dịch tễ; hỗ trợ công tác tiêm ngừa và Cần Thơ là địa phương được đăng ký tham gia nhiều nhất.* ***Kết luận:*** *Sinh viên có kiến thức đúng về phòng chống đại dịch COVID-19 chưa cao, nhưng các đối tượng này lại có thái độ rất tích cực tham gia hỗ trợ công tác phòng, chống dịch COVID-19.*

Từ khóa: *Kiến thức, COVID-19, sinh viên ngành Y khoa.*

ABSTRACT

KNOWLEDGE AND VOLUNTARY ATTITUDE OF MEDICAL STUDENTS OF CAN THO UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY IN THE PREVENTION OF COVID-19 PANDEMIC

Le Ngoc Tram*, Tran Thi Ngoc Mai, Tran Vi Khang, Nguyen Lam Anh Ky, Pham Thi Diem Phung, Pham Thien Tam, Au Xuan Sam, Tran Van De, Pham Thi Ngoc Nga

Can Tho University of Medicine and Pharmacy

Background: *The COVID-19 pandemic has developed around the world including Vietnam, right understanding and taking appropriate precautions are the most necessary and effective strategies to control this pandemic.* ***Objectives:*** *Survey on knowledge and attitude of volunteering in COVID-19 prevention and control of medical students, Can Tho University of Medicine and Pharmacy (University of Medicine and Pharmacy).* ***Materials and methods****: A cross-sectional descriptive study on 847 medical students from the freshman (course 46) to the fifth-year student (course 42) of CTU. The survey questionnaire has 3 parts: personal information, assessment knowledge (15 questions) and volunteer attitude (3 questions).* ***Results:*** *The prevalence of students with good knowledge about COVID-19 prevention and control accounted for 21.7% (184 students). High-achieving students had better knowledge about COVID-19 than low-achieving students (p=0.002). There was a significant difference in the level of knowledge about COVID-19 between courses (p=0.023), the prevalence of good knowledge among the fifth-year students (course 42) was*

the highest among the five courses participating in the survey, with 31.8%. Most medical students were very enthusiastic in supporting COVID-19 prevention and control, with 86.1% of students agreeing to participate in the epidemic prevention and control force. Epidemiological tracing activities; supporting vaccination work and Can Tho city was the most registered to participate. ***Conclusions:*** *Students have the right knowledge about COVID-19 pandemic prevention and control, but these subjects have a very active attitude to participate in supporting the prevention of COVID-19 epidemic.*

Keywords: *Knowledge, COVID-19, Medical students.*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đại dịch COVID-19 do biến chủng của virus corona gây ra hiện nay đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng cuộc sống của rất nhiều người trên toàn thế giới. Hiện tại, cùng với nhiều quốc gia, Việt Nam đang chiến đấu với làn sóng thứ hai với biến thể mới của coronavirus mạnh hơn và đã có 836 ngàn trường hợp được xác nhận mắc, 20.442 trường hợp tử vong (tính đến 10/10/2021). Trong đợt bùng phát dịch từ tháng 4/2021 đến nay số ca tử vong do virus này không ngừng tăng cao, có những thời điểm lên đến 386 ca/ngày (ngày 28/8/2021) [1], [4]. Các hiểu biết từ các phương thức lây truyền của virus và thực hiện các biện pháp phòng ngừa thích hợp là những chiến lược cần thiết và hiệu quả nhất đã được Tổ chức Y tế thế giới và tất cả các quốc gia áp dụng để kiểm soát đại dịch này. Do vậy, kiến thức, thái độ và thực hành tốt sẽ là chìa khóa quan trọng trong công tác phòng, chống dịch COVID-19, đặt biệt là đối với cán bộ ngành Y tế, lực lượng nòng cốt trực tiếp tham gia hoạt động này [1]. Sinh viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, một lực lượng lớn tham gia phòng chống dịch và nghiên cứu này được thực hiện nhằm mục tiêu: khảo sát kiến thức và thái độ tình nguyện trong phòng chống COVID-19 của sinh viên ngành Y khoa, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu: Sinh viên ngành Y khoa hệ chính quy Trường Đại học Y Dược Cần Thơ từ năm thứ nhất (Khóa 46) đến năm thứ năm (Khóa 42).

- Tiêu chuẩn chọn: Sinh viên ngành Y đa khoa thuộc hệ đào tạo chính quy từ khóa 42 đến khóa 46 Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

- Tiêu chuẩn loại trừ: Sinh viên không đồng ý tham gia khảo sát.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Thiết kế nghiên cứu: Mô tả cắt ngang

- Cỡ mẫu: Áp dụng công thức tính cỡ mẫu cho 1 tỷ lệ:

$$n = \frac{Z^2 \times p \times (1-p)}{d^2}$$

Trong đó: Z = 1,96 (hệ số tin cậy với mức ý nghĩa α = 0,05)

p = 0,1384 là tỷ lệ sinh viên có kiến thức đúng trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19, theo nghiên cứu của Lê Minh Đạt (2020), tỷ lệ này là 13,84%.

d: Sai số cho phép của nghiên cứu, chọn d = 0,03

Vậy n = 509 sinh viên. Với cỡ mẫu này số lượng sinh viên ở mỗi khóa cần tham gia khoản sát ít nhất là 102 sinh viên. Trong thực tế có 847 sinh viên tham gia khảo sát.

- Thời gian thực hiện: Tháng 5/2021 đến tháng 8/2021.

- **Phương pháp chọn mẫu:** Mẫu nghiên cứu được chọn bằng phương pháp chọn mẫu thuận tiện theo khóa từ Y1 đến Y5, cho đến khi đủ số lượng nghiên cứu/mỗi khóa.

- **Phương pháp thu thập số liệu:** Bộ câu hỏi được xây dựng và chuyển thành bảng câu hỏi trực tuyến thông qua sử dụng biểu mẫu Google Form, link khảo sát được gửi trực tiếp đến E-mail của đối tượng nghiên cứu (địa chỉ E-mail nhà trường cung cấp cho mỗi sinh viên học tập tại trường).

- **Phương pháp xử lí số liệu:** Số liệu được thu thập và xử lí bằng phần mềm SPSS 20.0 để tính tỷ lệ (%), sử dụng kiểm định Chi-square (χ^2) để so sánh sự khác biệt tỷ lệ giữa các nhóm (có ý nghĩa thống kê khi p<0,05).

- **Nội dung nghiên cứu:**

+ Đặc điểm đối tượng nghiên cứu: Giới tính, khóa, học lực, sinh sống.

+ Kiến thức về phòng, chống COVID-19: Phần kiến thức sử dụng tổng cộng 15 câu hỏi về cách đeo khẩu trang, khoảng cách an toàn, thời gian rửa tay, nồng độ dung dịch sát khuẩn, thực hiện cách ly xã hội, khai báo y tế, thông điệp 5K, số điện thoại đường dây nóng, phương thức lây truyền chính của virus, triệu chứng lâm sàng, phân loại nhóm bệnh truyền nhiễm, bệnh phẩm xét nghiệm, xét nghiệm chẩn đoán xác định nhiễm COVID-19,tình hình dịch trong nước và trên thế giới (Bảng 2), các câu hỏi thuộc dạng nhiều lựa chọn có 1 hoặc nhiều đáp án đúng. Mỗi câu trả lời đúng được quy thành 1 điểm, ngược lại trả lời sai là 0 điểm, từ đó số điểm tối đa có thể đạt được là 15 điểm và số điểm tối thiểu là 0 điểm [8]. Theo phân loại kiến thức của Bloom, người có điểm kiến thức ≥ 80% tương ứng tổng số điểm ≥ 12 được đánh giá là kiến thức "tốt", và ngược lại người có số điểm < 80% tương ứng tổng số điểm < 12 được đánh giá là kiến thức "chưa tốt" [6].

+ Thái độ tình nguyện trong phòng, chống COVID-19, bao gồm: đồng ý tham gia, loại hình hoạt động tình nguyện tham gia (phần này sinh viên có thể chọn nhiều hoạt động) và địa phương tham gia.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm đối tượng nghiên cứu

Bảng 1. Đặc điểm đối tượng nghiên cứu

Đặc điểm		**Số lượng (n=847)**	**Tỷ lệ (%)**
Giới tính	Nam	360	42,5
	Nữ	487	57,5
Khóa	42 (Năm thứ 5)	129	15,2
	43 (Năm thứ 4)	158	18,6
	44 (Năm thứ 3)	147	17,4
	45 (Năm thứ 2)	197	23,3
	46 (Năm thứ 1)	216	25,5
Học lực	Xuất sắc	87	10,3
	Giỏi	261	30,8
	Khá	427	50,4
	Trung bình – Yếu	72	8,5
Hiện đang sinh sống cùng	Gia đình	130	15,3
	Người thân	87	10,3
	Bạn bè	226	26,7
	Một mình	404	47,7

Nhận xét: Trong 847 sinh viên tham gia khảo sát tỷ lệ nữ (57,5%) cao hơn nam (42,5%). Khóa 46 có số lượng sinh viên tham gia cao nhất với 216 sinh viên chiếm 25,5% và khóa 42 có số lượng sinh viên tham gia thấp nhất với 129 sinh viên chiếm 15,2%.

Đa số đối tượng tham gia có mức học lực khá và giỏi với tỷ lệ lần lượt là 50,4% và 30,8%. Phần lớn sinh viên đang sinh sống một mình gồm có 404 sinh viên chiếm 47,7%.

3.2. Kiến thức về phòng chống COVID-19 của sinh viên

3.2.1. Tỷ lệ sinh viên có kiến thức tốt về phòng, chống COVID-19

Bảng 2. Kiến thức đúng của sinh viên về COVID-19

STT	Nội dung kiến thức về	Số câu trả lời đúng	Tỷ lệ (%)
1	Thời gian tối thiểu cần khi rửa tay đúng cách	172	20,3
2	Khoảng cách an toàn khi tiếp xúc	825	97,4
3	Cách đeo khẩu trang	812	95,9
4	Thực hiện cách ly xã hội	782	92,3
5	Nồng độ dung dịch sát khuẩn	382	45,1
6	Số điện thoại đường dây nóng hỗ trợ phòng, chống dịch COVID-19	655	77,3
7	Khai báo y tế	811	95,7
8	Bệnh phẩm xét nghiệm chẩn đoán bệnh COVID-19	218	25,7
9	Thông điệp 5K	808	95,4
10	Phương thức lây truyền chính của virus SARS-CoV-2	596	70,4
11	Triệu chứng lâm sàng chính của người nhiễm COVID-19	274	32,3
12	Phân loại COVID-19 về nhóm bệnh truyền nhiễm	709	83,7
13	Xét nghiệm chẩn đoán xác định nhiễm COVID-19	500	59,0
14	Thông tin dịch bệnh ở Việt Nam – đợt dịch hiện tại là thứ mấy ở nước ta	570	67,3
15	Tình hình dịch trên thế giới – quốc gia có số ca nhiễm nhiều nhất hiện nay	272	32,1

Nhận xét: Số câu trả lời đúng thấp nhất là 2 câu, đúng nhiều nhất là 15 câu, điểm kiến thức trung bình là 9,9±1,9. Câu hỏi có số lượng sinh viên trả lời đúng nhiều nhất là về khoảng cách an toàn có đến 825/847 sinh viên trả lời đúng chiếm 97,4% và câu hỏi có số lượng sinh viên trả lời đúng thấp nhất là về thời gian tối thiểu cần khi rửa tay đúng cách chỉ có 172/847 sinh viên trả lời đúng chiếm 20,3%.

Bảng 3. Kiến thức của sinh viên về phòng chống COVID-19

Mức độ kiến thức	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Tốt	184	21,7
Chưa tốt	663	78,3
Tổng	**847**	**100**

Nhận xét: Có 184 sinh viên có mức kiến thức tốt về phòng chống COVID-19 chiếm 21,7% và có 663 sinh viên được đánh giá có mức kiến thức chưa tốt chiếm 78,3%.

3.2.2. Các yếu tố liên quan đến kiến thức về phòng chống COVID-19 của sinh viên

Bảng 4. Các yếu tố liên quan đến kiến thức về phòng chống COVID-19 của sinh viên

Kiến thức / Yếu tố	Tốt		Chưa tốt		Tổng	p
	n	%	n	%		
Giới tính						
Nam	79	21,9	281	78,1	360	0,893
Nữ	105	21,6	382	78,4	487	

Kiến thức / Yếu tố	Tốt		Chưa tốt		Tổng	p
	n	%	n	%		
Học lực						
Xuất sắc	30	34,5	57	65,5	87	**0,002**
Giỏi	64	24,5	197	75,5	261	
Khá	81	19,0	346	81,0	427	
Trung bình – Yếu	9	12,5	63	87,5	72	
Sinh sống						
Gia đình	20	15,4	110	84,6	130	0,083
Người thân	15	17,2	72	82,8	87	
Bạn bè	48	21,2	178	78,8	226	
Một mình	101	25,0	303	75,0	404	

Nhận xét: Yếu tố học lực có ảnh hưởng đến kiến thức (p = 0,002 < 0,05), cụ thể là tỷ lệ kiến thức tốt giảm dần tương ứng với mức học lực từ cao đến thấp, tỷ lệ kiến thức tốt cao nhất ở đối tượng có học lực xuất sắc (34,5%) và tỷ lệ kiến thức tốt thấp nhất ở đối tượng có học lực Trung bình - Yếu (12,5%). Các yếu tố khác như giới tính và sinh sống không liên quan về ý nghĩa thống kê với mức độ kiến thức (p > 0,05).

3.2.3. Kiến thức về phòng chống COVID-19 của sinh viên theo khóa học

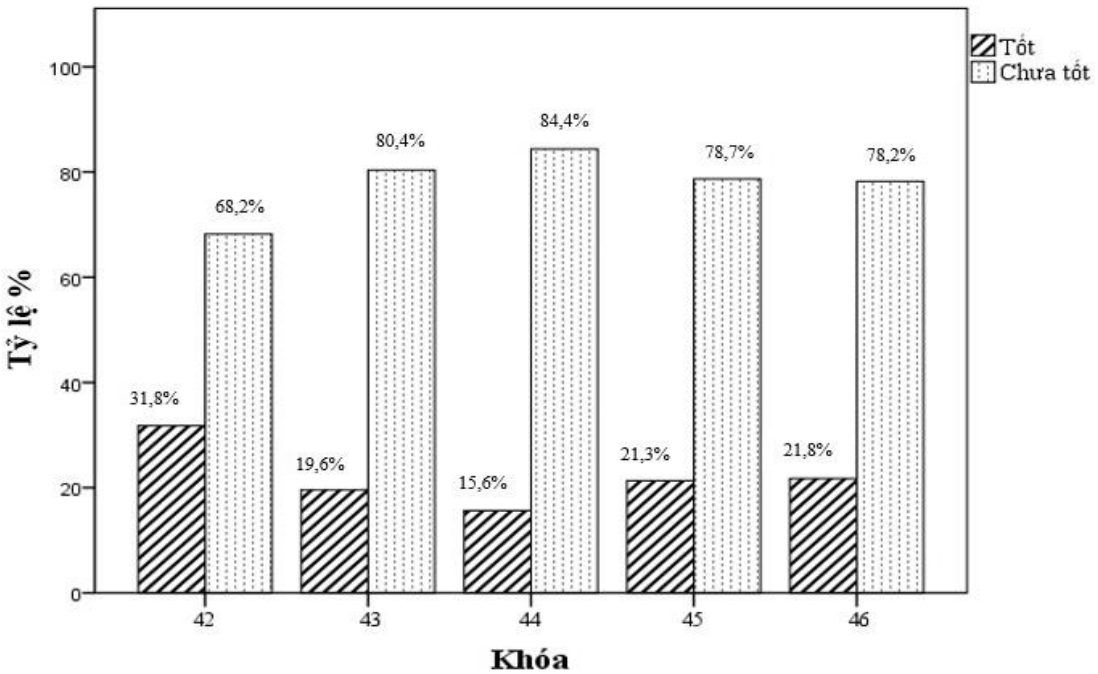

Biểu đồ 1: Kiến thức về phòng chống COVID-19 của sinh viên theo khóa học

Nhận xét: Mức độ kiến thức giữa các khóa có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê với p = 0,023 < 0,05, tỷ lệ kiến thức tốt cao nhất và thấp nhất lần lượt ở sinh viên khóa 42 với 31,8% và sinh viên khóa 44 với 15,6%.

3.3. Thái độ tình nguyện trong phòng chống COVID-19 của sinh viên

3.3.1. Tham gia tình nguyện

Bảng 5. Thái độ tình nguyện tham gia hỗ trợ phòng chống dịch COVID-19 của sinh viên

Câu trả lời	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Đồng ý tham gia	729	86,1
Không đồng ý tham gia	118	13,9
Tổng	**847**	**100**

Nhận xét: Khảo sát về thái độ tình nguyện tham gia hỗ trợ phòng, chống dịch COVID-19 có 729/847 sinh viên đồng ý tham gia tương ứng 86,1% và 118/847 sinh viên không đồng ý tham gia tương ứng 13,9%.

3.3.2. Hoạt động tham gia tình nguyện

Bảng 6. Hoạt động tình nguyện theo nguyện vọng tham gia của sinh viên (có thể chọn nhiều hoạt động)

STT	Hoạt động tình nguyện	Số lượt sinh viên chọn	Tỷ lệ (%)
1	Tham gia công tác truy vết dịch tễ	383	52,5
2	Hỗ trợ công tác tiêm ngừa	320	43,9
3	Tham gia công tác chống nhiễm khuẩn	207	28,4
4	Hỗ trợ công tác xét nghiệm	192	26,3
5	Tham gia điều trị	73	10,0
6	Khác	11	1,5

Nhận xét: Trong 729 sinh viên tham gia tình nguyện có 1.186 lượt hoạt động tình nguyện đã được đăng ký, trong đó truy vết dịch tễ và hỗ trợ công tác tiêm ngừa là hoạt động được sinh viên đăng ký nhiều nhất, lần lượt là 383 và 320 sinh viên lựa chọn, và hoạt động tham gia điều trị ít nhất, chỉ có 73 sinh viên lựa chọn.

3.3.3. Địa phương tham gia tình nguyện

Bảng 7. Địa phương hoạt động tình nguyện theo nguyện vọng của sinh viên

STT	Tỉnh thành	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
1	Cần Thơ	400	54,9
2	Vĩnh Long	25	3,4
3	Đồng Tháp	44	6,0
4	Tiền Giang	22	3,0
5	Hậu Giang	14	1,9
6	An Giang	31	4,3
7	Kiên Giang	40	5,5
8	Cà Mau	15	2,1
9	Long An	9	1,2
10	Bến Tre	25	3,4
11	Trà Vinh	27	3,7
12	Sóc Trăng	39	5,3
13	Bạc Liêu	17	2,3
14	TP. HCM	15	2,1
15	Khác	6	0,9
Tổng		**729**	**100**

Nhận xét: Cần Thơ là địa phương được sinh viên lựa chọn nhiều nhất, 54,9%.

IV. BÀN LUẬN

Về đặc điểm đối tượng nghiên cứu: trong tổng số 847 sinh viên tham gia, số lượng sinh viên nữ (57,5%) tham gia khảo sát nhiều hơn nam (42,5%), sinh viên năm nhất (Khóa 46) tham gia nhiều nhất với 216 sinh viên và sinh viên năm thứ năm (khóa 42) tham gia ít nhất với 129 sinh viên. Nguyên nhân có thể trong thời gian trên những sinh viên năm cuối và kế cuối được vận động, tăng cường hỗ trợ cho lực lượng phòng, chống dịch, công tác học tập với khối lượng kiến thức nặng hơn vì thế số lượng tham gia khảo sát của nhóm này khá hạn chế so với sinh viên của các khóa còn lại. Tuy nhiên, ở mỗi khóa đều có hơn 102 sinh viên tham gia, đạt cỡ mẫu nghiên cứu ban đầu.

Về kiến thức về phòng chống COVID-19 của sinh viên: nghiên cứu ghi nhận: sinh viên ngành Y khoa có kiến thức tốt chiếm 21,7%. Kết quả này thấp hơn nhiều so với một số nghiên cứu tương tự của HaVan Nhu và cộng sự năm 2020 (92,2%) [6], Giao Huynh và cộng sự tại thành phố Hồ Chí Minh tháng 1/2020 (88,4%) [5], sự khác biệt này một phần có thể là vì có sự khác biệt trong phương pháp phân tích và phân loại kiến thức tốt và chưa tốt ở mỗi nghiên cứu, kết quả điểm kiến thức trung bình theo phần trăm tương tự với nghiên cứu của Behnam Honarvar và cộng sự tại Iran tháng 2/2020 [7]. Hầu hết sinh viên trả lời đúng những cầu hỏi về khoảng cách an toàn (97,4%), cách đeo khẩu trang (95,9%), cách ly xã hội (92,3%), khai báo y tế (95,7%) và thông điệp 5K (95,4%), tuy nhiên những câu hỏi về phương thức lây truyền bệnh, triệu chứng lâm sàng, xét nghiệm chuẩn đoán, diễn tiến dịch bệnh trong nước và ngoài nước thì số lượng sinh viên trả lời đúng còn thấp. Từ đó cho thấy rằng sinh viên cập nhật kiến thức về phương thức phòng chống COVID-19 rất tốt, tuy nhiên cập nhật thông tin về đặc điểm COVID-19 và tình hình diễn tiến dịch bệnh thì hầu như là chưa tốt.

Nhiều nghiên cứu tìm thấy mối liên hệ giữa kiến thức với các đặc điểm đối tượng nghiên cứu như nghiên cứu của Bao-Liang Zhong và cộng sự tại Trung Quốc vào tháng 1/2020 [9], nghiên cứu của Muhammad Abrar Yousaf và cộng sự tại Ấn Độ vào tháng 4/2020 [8], nghiên cứu của Abiy Tadesse Angelo tại Đại học Mizan Tepi, Tây Nam Ethiopia vào tháng 12/2020 [3]. Nghiên cứu của chúng tôi cũng cho kết quả tương tự. Yếu tố học lực liên quan có ý nghĩa đến kiến thức ($p= 0,002<0,05$). Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng sinh viên có mức học lực cao có kiến thức tốt hơn những sinh viên có mức học lực thấp. Kết quả này có thể được giải thích là do các bạn sinh viên có học lực tốt có ý thức cập nhật thông tin cũng như tiếp thu một cách dễ dàng hơn và kiến thức về đại dịch COVID-19 cũng không ngoại lệ. Bên cạnh đó, mức độ kiến thức có sự khác biệt có ý nghĩa giữa các khóa ($p = 0,023 <0,05$), tỷ lệ kiến thức tốt cao nhất ở sinh viên khóa 42 (31,8%), tỷ lệ này cao hơn gấp đôi so với khóa 44 (15,6%) cho thấy sinh viên năm thứ năm có kiến thức về COVID-19 tốt hơn, vì lý do sinh viên năm kế cuối có kiến thức chuyên ngành tốt hơn, cập nhật kiến thức và được rèn luyện kỹ năng tốt hơn về phòng chống COVID-19 để bổ sung vào lực lượng phòng, chống dịch.

Về thái độ tình nguyện trong phòng, chống COVID-19 của sinh viên: kết quả ghi nhận có hơn 80% sinh viên ngành Y khoa đồng ý tham gia hỗ trợ phòng, chống dịch. Cụ thể, có 729/847 sinh viên (86,1%) đồng ý tham gia tình nguyện, tỷ lệ này cao hơn so với nghiên cứu của Kiều Thị Hoa tại Hà Nội năm 2020 (73,16%) [2], sự khác biệt này có thể là do thời điểm thực hiện khảo sát và cỡ mẫu của 2 nghiên cứu khác nhau. Như vậy, sinh viên ngành Y khoa, Trường ĐHYDCT có thái độ rất tích cực trong việc tham gia vào lực lượng hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch. Hoạt động tình nguyện được sinh viên lựa chọn

nhiều nhất là tham gia công tác truy vết dịch tễ và hỗ trợ công tác tiêm ngừa, ít sinh viên lựa chọn tham gia điều trị, vì hoạt động điều trị đòi hỏi kiến thức chuyên ngành và kinh nghiệm cao nên hầu hết những sinh viên năm nhất, năm hai, năm ba chưa phù hợp để tham gia. Phần lớn các sinh viên đều chọn Cần Thơ là nơi hoạt động tình nguyện chiếm hơn 50% đối tượng tham gia.

Hạn chế của nghiên cứu: Nghiên cứu được khảo sát ngay sau khi Cần Thơ bùng phát COVID-19 cuối tháng 4 và đầu tháng 5/2021, lúc chỉ thị 15 đang được áp dụng tại địa bàn, hình thức khảo sát thông qua biểu mẫu Google Form là lựa chọn phù hợp với thực tế hiện tại. Tuy nhiên cũng bằng hình thức khảo sát này, biểu mẫu khảo sát được gửi đến E-mail của sinh viên nên mẫu thu được sẽ tập trung nhiều vào những sinh viên thường xuyên sử dụng E-mail hơn. Ngoài ra, các đối tượng tham gia khảo sát còn phụ thuộc vào mức độ quan tâm và thái độ muốn tham lực lượng phòng, chống dịch COVID-19 của sinh viên ở thời điểm hiện tại, nên số liệu có thể vẫn chưa đại diện hết cho toàn bộ sinh viên ngành Y tại Trường.

V. KẾT LUẬN

Nghiên cứu ghi nhận: tỷ lệ sinh viên có kiến thức tốt về phòng chống COVID-19 chiếm khá thấp 21,7% (khoảng 1/5 số sinh viên tham gia nghiên cứu); Sinh viên có học lực cao có kiến thức về COVID-19 tốt hơn sinh viên có học lực thấp; Mức độ kiến thức về COVID-19 có sự khác biệt có ý nghĩa giữa các khóa (p=0,023); Có đến 86,1% sinh viên đồng ý tham gia vào lực lượng phòng, chống dịch. Hoạt động truy vết dịch tễ; hỗ trợ công tác tiêm ngừa và Cần Thơ là địa phương được đăng ký tham gia nhiều nhất. Từ kết quả này, nghiên cứu đã chỉ ra những biện pháp về truyền thông tốt hơn, tạo lập trang thông tin về COVID-19 nhằm cung cấp thông tin mới nhất, chính thống và có mức độ tin tưởng cao nhằm giúp sinh viên dễ dàng cập nhật thông tin nhanh và hiệu quả hơn nên được thực hiện tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế, Cổng thông tin về đại dịch COVID-19, https://covid19.gov.vn/.
2. Kiều Thị Hoa, Lê Minh Đạt Nguyễn Thị Minh Thúy và cộng sự (2020), Kiến thức, thái độ của sinh viên đại học Y Hà Nội đối với COVID-19, năm 2020: Một khảo sát nhanh trực tuyến. *Tạp chí Y học Dự phòng*, 30(3), 18-26.
3. Angelo, Abiy Tadesse, Alemayehu, D. S., & Dacho, A. M. (2021), Knowledge, Attitudes, and Practices Toward Covid-19 and Associated Factors Among University Students in Mizan Tepi University, 2020. *Infection and Drug Resistance*, 14, 349.
4. Cascella, M., Rajnik, M., Cuomo, A., et al. (2020), Features, evaluation and treatment coronavirus (COVID-19). *In Statpearls [Internet]*. Treasure Island (FL): StatPearls Publishing
5. Giao Huynh, Thi Ngoc Han Nguyen, Van Khanh Tran, et al. (2020), *Knowledge and attitude toward COVID-19 among healthcare workers at District 2 Hospital, Ho Chi Minh City*. Asian Pacific Journal of Tropical Medicine, 13(6), 260.
6. Ha Van Nhu, Tran Thi Tuyet-Hanh, Nguyen Thi Anh Van, et al. (2020), Knowledge, attitudes, and practices of the vietnamese as key factors in controlling COVID-19. *Journal of community health*, 45(6), 1263-1269.
7. Honarvar, Behnam, Lankarani, K. B., et al. (2020), Knowledge, attitudes, risk perceptions, and practices of adults toward COVID-19: A population and field-based study from Iran. *International journal of public health*, 65(6), 731-739.
8. Yousaf, Muhammad Abrar, Noreen, et al. (2020), A cross-sectional survey of knowledge, attitude, and practices (KAP) toward pandemic COVID-19 among the general population of Jammu and Kashmir, India. *Social Work in Public Health*, 35(7), 569-578.

9. Zhong, Bao-Liang, Luo, W., et al. (2020), Knowledge, attitudes, and practices towards COVID-19 among Chinese residents during the rapid rise period of the COVID-19 outbreak. *International journal of biological sciences*, 16(10), 1745.

(Ngày nhận bài: 9/10/2021 – Ngày duyệt đăng: 22/11/2021)